TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT – KHỐI 1
PHIẾU SỐ 41

Thời gian làm bài: 30 phút

I. ĐỌC – HIỂU

Chú cá vàng nhỏ

Nhà bé Hà có một chú cá vàng nhỏ. Toàn thân chú phủ một lớp vảy màu vàng óng. Chiếc đuôi của chú xòe rộng như cánh hoa. Hằng ngày, bé Hà đều cho cá vàng ăn. Chú bơi lội tung tăng trông thật đáng yêu!

Đọc bài «Chú cá vàng nhỏ» và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài đọc trên có mấy câu?

A. 4 câu **B.** 5 câu **C.** 6 câu

Câu 2. Chú cá vàng của bé Hà có màu gì?

A. Màu đỏ tươi **B.** Màu vàng óng

C. Màu xanh biếc

Câu 3. Chiếc đuôi của chú cá vàng được ví với cái gì?

A. Cánh hoa **B.** Cánh buồm **C.** Chiếc lá

Câu 4. Tìm và viết tiếng trong bài «Chú cá vàng nhỏ» có vần iêc:

Tiếng có vần iêc: …….

II. BÀI TẬP

Bài 1. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để thành câu. Cách nối nào đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Mặt trời – chỉ đúng bảy giờ	
b) Bác nông dân – chăm chỉ cày ruộng	
c) Chiếc đồng hồ – tỏa ánh nắng chói chang	
d) Con cá vàng – bơi lội trong bể kính	

Bài 2. Điền g hay gh vào chỗ chấm:

a) …..i chép

b) …..ế đá

c) …..à con

d) cá …..ỗ

Bài 3. Điền vần inh hay ich vào chỗ chấm (nhớ thêm dấu thanh):

a) thông m.….

b) học s.….

c) du l.….

d) th.…. thú

Bài 4. Mỗi từ dưới đây có một tiếng viết sai chính tả. Em hãy viết lại từ cho đúng:

a) cẹo dẻo → …….

b) ká vàng → …….

c) ghà mái → …….

Bài 5. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu rồi viết lại: rất / nhanh nhẹn. / Chú cá vàng / bơi

a) Viết lại câu: …….

Bài 6. Chọn từ trong ngoặc (bay, sủa, bơi) điền vào chỗ chấm:

a) Cá vàng tung tăng ……. dưới làn nước.

b) Chim én ……. lượn trên bầu trời xanh.

c) Chú cún con cất tiếng ……. gâu gâu.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Tiếng Việt lớp 1 · Phiếu số 41

I. Đọc – hiểu

Câu	1	2	3
Đáp án	B	B	A

Câu 4.
Trong bài chỉ có tiếng «chiếc» mang vần iêc.

II. Bài tập

Bài 1.
a) S; b) Đ; c) S; d) Đ

Bài 2.
a) ghi chép; b) ghế đá; c) gà con; d) cá gỗ.
Nhớ: viết gh trước e, ê, i; viết g trước các chữ còn lại.

Bài 3.
a) thông minh; b) học sinh; c) du lịch; d) thích thú.

Bài 4.
a) «cẹo» sai, sửa thành «kẹo»: kẹo dẻo; b) «ká» sai, sửa thành «cá»: cá vàng; c) «ghà» sai, sửa thành «gà»: gà mái.

Bài 5.
Câu đúng: Chú cá vàng bơi rất nhanh nhẹn.

Bài 6.
a) Cá vàng tung tăng bơi dưới làn nước. b) Chim én bay lượn trên bầu trời xanh. c) Chú cún con cất tiếng sủa gâu gâu.